

Dân tộc Chơ-ro có hơn 26.455 người. Đồng bào cư trú đồng đều ở tỉnh Nghệ An, một số ít ở tỉnh Bình Thuận. Họ có tên gọi khác là Đơ-ro, Châu-ro. Tiếng Chơ-ro thuộc nhóm ngôn ngữ Môn-Khmer, gần với tiếng Môn, Xtiêng...



Trước kia người Chơ-ro sống chủ yếu ở vùng núi làm ruộng, cuộc sống nghèo nàn và không ổn định. Về sau đồng bào đã biến ruộng thành đất canh tác, đồng thời nỗ lực phát triển làm ruộng nương, nhờ vậy cuộc sống có phần khá hơn. Chăn nuôi, hái lượm, săn bắn, đánh cá đều góp phần quan trọng đời sống của người Chơ-ro. Ngoài ra họ còn đan lát, làm các đồ dùng bằng tre, gỗ.

Xưa kia phần lớn Chơ-ro quấn váy, đàn ông đóng khố; áo của người Chơ-ro là loại áo chui đầu; trẻ em có thêm váy choàng. Nay đồng bào mặc như người Kinh trong vùng, chỉ còn duy nhất nam người Chơ-ro tiếp tục quấn khăn đeo gùi theo và vẫn thích của phần hay đeo các vòng đồng, bạc, dây cườm trang sức cổ và tay.

Người Chơ-ro vốn ở nhà sàn, lên xuống đi đứng bằng cầu thang. Tuy vậy nhưng năm nay, đường bộ đã hoàn toàn quen thuộc nhà trệt. Trong nhà đồ đạc đồ dùng, chèo chèo và chèo chèo coi là quý giá. Gần đây nhiều gia đình có thêm tài sản mới như xe đạp. Người Chơ-ro không theo chế độ mẫu hệ hay phò hệ mà coi trọng cả hai phái. Trong hôn nhân, tuy nhà trai hỏi vợ cho con, nhưng lễ cưới thì cử hành tại nhà gái, chàng trai phải ở rể vài năm rồi về quê làm nhà riêng.

Khi chôn người chết theo truyền thống Chơ-ro, đường bộ dùng quan tài bằng gỗ, đắp nấm mộ hình bán cầu. Sau 3 ngày kể từ hôm mai táng, gia đình có tang làm lễ "mở cửa mộ".

Người Chơ-ro tin mạnh mẽ vào "hồn" và các "thần linh" chi phối vô hình đời sống con người, khi con người phải kiêng kị và cúng tế. Lễ cúng "thần rừng" và "thần lúa" là quan trọng.

Văn nghệ dân tộc của người Chơ-ro phong phú. Nhạc cụ có bộ chèo 7 chiêng, đây đó còn thấy đàn ống tre, có ống tiêu và một số người còn như là hát đối đáp trong lễ hội.